

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi quy định phân cấp quản lý tài sản công
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 224/KH-HĐND ngày 25/5/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung Kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 của HĐND tỉnh khóa XVIII.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2655/TTr-STC ngày 23/6/2023 (sau khi tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan; kèm Báo cáo thẩm định số 200/BC-STP ngày 22/6/2023 của Sở Tư pháp); căn cứ thẩm quyền quy định tại Luật Phí và lệ phí năm 2015, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết quy định về phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các Nghị định của Chính phủ: số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 129/2017/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 114/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 quy định về phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.

Từ khi Nghị quyết 114/2018/NQ-HĐND được ban hành và có hiệu lực thi hành đến nay, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương theo phân cấp đã ban hành hơn 6.120¹ quyết định để mua sắm, thuê, xử lý tài sản, trong đó: có 4.968 quyết định mua sắm; 02 quyết định thuê tài sản; 130 quyết định điều chuyển; 942 quyết định thanh lý; 14 quyết định tiêu hủy; 02 quyết định xử lý tài sản các dự án kết thúc; 62 quyết định xác lập và xử lý tài sản được xác lập sở hữu toàn dân; các hình thức còn lại (thu hồi; bán; xử lý tài sản khi bị mất, bị hủy hoại; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi) chưa có số liệu phát sinh. Nhìn chung, các cơ quan, tổ chức,

¹ Qua tổng hợp sơ bộ các Quyết định được UBND tỉnh, Sở Tài chính ban hành và tại 29 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đã gửi báo cáo về Sở Tài chính.

đơn vị, địa phương đã thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, các văn bản quy định của Trung ương và phân cấp tại Nghị quyết số 114/2018/NQ-HĐND.

Tuy vậy, qua theo dõi tình hình thực hiện phân cấp và tổng hợp kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, quy định phân cấp hiện hành tại Nghị quyết số 114/2018/NQ-HĐND còn một số hạn chế như:

- Về thẩm quyền mua sắm tài sản công: Quy định hiện hành chỉ phân cấp theo tổng giá trị mua sắm với mức phân cấp còn hạn chế (Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định mua sắm đối với tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng đến 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc 01 gói mua sắm; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc cấp tỉnh, cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp xã chỉ quyết định mua sắm đối với tài sản có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc 01 gói mua sắm), chưa phân cấp cụ thể theo nguồn vốn thực hiện mua sắm. Do đó, việc mua sắm thường phải trình qua nhiều cấp, dẫn đến các đơn vị chưa thực sự chủ động khi mua sắm (chẳng hạn như các trường học mua sắm bằng nguồn kinh phí vận động tài trợ của phụ huynh học sinh; việc mua sắm vật tư, hóa chất tại các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực y tế...).

- Về thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công: quy định hiện hành chỉ phân cấp theo nguyên giá của tài sản. Tuy vậy, theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, có 03 trường hợp tài sản công được thanh lý: (i) Tài sản công hết hạn sử dụng theo quy định của pháp luật; (ii) Tài sản công chưa hết hạn sử dụng nhưng bị hư hỏng mà không thể sửa chữa được hoặc việc sửa chữa không hiệu quả; (iii) Nhà làm việc hoặc tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Theo đó, đối với trường hợp thanh lý để thực hiện phá dỡ theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần tăng cường phân cấp để tạo thuận lợi khi triển khai dự án hoặc giải phóng mặt bằng. Ngoài ra, đối với các trường hợp khác, cần soát xét do mức phân cấp còn hạn chế (Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ có thẩm quyền quyết định thanh lý đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có nguyên giá tài sản theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản).

- Về thẩm quyền quyết định xác lập sở hữu toàn dân về tài sản; thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; thẩm quyền quyết định cho thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại: quy định hiện hành chủ yếu mới phân cấp cho Chủ tịch UBND tỉnh nên việc xử lý cần qua nhiều bước, trong khi một số tài sản do cấp huyện, cấp xã tịch thu hay xác lập sở hữu toàn dân có thể xem xét phân cấp cho người có thẩm quyền ở cấp huyện, cấp xã xử lý để giảm bớt thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi và sự chủ động cho các đơn vị khi xử lý tài sản.

- Một số nội dung về áp dụng đối với cơ quan, đơn vị của Đảng ở địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn, mua sắm tập trung cần sửa đổi, bãi bỏ hoặc làm rõ hơn để phù hợp với quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Nghị định số 165/2017/NĐ-CP.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 07/8/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP, theo đó đã xác định lĩnh vực tài sản công là một trong các lĩnh vực cần tập trung phân cấp quản lý nhà nước. Ngày 15/3/2023, Bộ Tài chính tiếp tục có Văn bản số 2375/BTC-QLCS về việc rà soát, hoàn thiện các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, ngành, địa phương căn cứ quy định và tình hình thực tế, phân cấp mạnh cho chính quyền địa phương, cơ sở.

Từ tình hình nêu trên, để thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính về đẩy mạnh phân cấp và khắc phục một số hạn chế của quy định hiện hành, việc rà soát, ban hành quy định để thay thế Nghị quyết số 114/2018/NQ-HĐND là rất cần thiết, phù hợp với quy định và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Sửa đổi, bổ sung quy định phân cấp quản lý tài sản công để đẩy mạnh phân cấp cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, chủ trương, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và tình hình thực tế của tỉnh.

2. Quan điểm:

- Rà soát để quy định phân cấp những nội dung mà Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, Nghị định số 129/2017/NĐ-CP giao cho HĐND tỉnh quy định phân cấp về quản lý, xử lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý. Không quy định lại những nội dung đã được văn bản cấp trên quy định.

- Tăng cường phân cấp thẩm quyền trong quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công để giảm bớt các quy trình, thủ tục nhưng phải phù hợp với năng lực của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kế thừa các quy định phân cấp còn phù hợp,

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết (tại Chương trình số 21/CTr-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023).

2. Sở Tài chính xây dựng dự thảo Tờ trình và Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương.

3. Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Tờ trình và Nghị quyết.

4. UBND tỉnh lấy ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh.

5. Xem xét, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm 17 Điều, được xây dựng theo Mẫu số 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
- Điều 2. Đối tượng áp dụng
- Điều 3. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công
- Điều 4. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị
- Điều 5. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công
- Điều 6. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công
- Điều 7. Thẩm quyền quyết định bán tài sản công
- Điều 8. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công
- Điều 9. Thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản công
- Điều 10. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại
- Điều 11. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án thuộc tỉnh quản lý
- Điều 12. Thẩm quyền quyết định xác lập sở hữu toàn dân về tài sản
- Điều 13. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân
- Điều 14. Thẩm quyền quyết định cho thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại
- Điều 15. Hiệu lực thi hành
- Điều 16. Tổ chức thực hiện
- Điều 17. Điều khoản thi hành

3. Các nội dung trọng tâm sửa đổi, bổ sung:

- Bổ sung nội dung để làm rõ phạm vi điều chỉnh đối với quản lý tài sản công tại cơ quan, đơn vị của Đảng ở địa phương được thực hiện theo phân cấp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết để phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5, điểm đ khoản 5 Điều 13, điểm đ khoản 3 Điều 14, điểm d khoản 2 Điều 24, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều

43 Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Bãi bỏ đối tượng áp dụng là “Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân đóng trên địa bàn tỉnh đầu tư, mua sắm tài sản phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội do ngân sách địa phương đảm bảo”. Lý do bãi bỏ: Tại khoản 2 Điều 17 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định: “2. Căn cứ quy định của Luật này, phân cấp của Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương.”. Trong khi đó, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, không thuộc phạm vi quản lý của địa phương, nên việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được thực hiện theo quy định phân cấp của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an. Việc chi cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội từ ngân sách địa phương được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, không thuộc phạm vi của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Do đó, cần thiết bãi bỏ quy định về đối tượng áp dụng là “đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân đóng trên địa bàn tỉnh” tại dự thảo Nghị quyết.

- Sửa đổi thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản² như sau:

² Tham khảo quy định của một số tỉnh, thành phố mới ban hành như sau:

- Tỉnh Bắc Ninh (Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 12/4/2023): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm trụ sở làm việc, xe ô tô, tài sản có tổng giá trị từ 5 tỷ đồng trở lên/1 lần mua sắm.
- Tỉnh Gia Lai (Nghị quyết số 52/2023/NQ-HĐND ngày 07/4/2023): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm trụ sở làm việc, xe ô tô và phương tiện vận tải khác.
- Tỉnh Bắc Giang (Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 05/4/2023): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô; Tài sản có giá dự toán mua sắm từ 2 tỷ đồng trở lên/1 đơn vị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế; Tài sản có giá dự toán mua sắm từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế); Các tài sản có tổng giá dự toán mua sắm từ 10 tỷ đồng trở lên cho một lần mua sắm của cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh và cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh.
- Tỉnh Quảng Bình (Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm xe ô tô, Tài sản khác có nguyên giá từ 01 tỷ đồng trở lên/01 gói tài sản của cơ quan cấp tỉnh và cơ quan trực thuộc cấp tỉnh.
- Tỉnh Phú Yên (Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm xe ô tô.
- Tỉnh Ninh Bình ((Nghị quyết số 79/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và các tài sản khác gắn liền với đất (bao gồm cả quyền sử dụng đất); Xe ô tô và các loại phương tiện vận tải khác; Các loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/01 lần mua sắm (một gói thầu).
- Tỉnh Cao Bằng (Nghị quyết 82/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm trụ sở làm việc, xe ô tô; máy móc, thiết bị, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu và các tài sản khác có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản hoặc một lần (một gói) mua sắm tài sản có tổng giá trị từ 10 tỷ đồng trở lên cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong dự toán chi ngân sách hàng năm.
- Tỉnh Lào Cai (Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nhà ở công vụ, xe ô tô.
- Thành phố Đà Nẵng (Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022): Chủ tịch UBND thành phố quyết định mua sắm nhà, đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và công trình, vật kiến trúc, tài sản khác gắn liền với đất, xe ô tô, tàu.
- Tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm Trụ sở làm việc, tài sản khác gắn liền với đất, xe ô tô các loại của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý; Tài sản khác có giá trị mua sắm từ 01 tỷ đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản; 02 tỷ đồng trở lên trên một lô tài sản hàng hóa, dịch vụ cho 01 lần mua sắm; đối với lô tài sản có giá trị mua sắm dưới 02 tỷ đồng cho 01 lần mua sắm trong đó có 01 tài sản có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh.

+ Tăng mức phân cấp của Chủ tịch UBND tỉnh khi mua sắm tài sản công (không phải là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) từ “trên 500 triệu đồng” lên “trên 01 tỷ đồng” và chỉ quyết định đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh.

+ Tăng mức phân cấp cho Giám đốc sở, thủ trưởng ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh và tương đương quyết định mua sắm tài sản công (không phải là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) từ “từ 100 triệu đồng đến 500 triệu đồng” lên “không quá 01 tỷ đồng”.

+ Phân cấp cho Chủ tịch UBND huyện quyết định mua sắm tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi quản lý (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô).

+ Tăng mức phân cấp cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của sở, ban, ngành cấp tỉnh, cơ quan, đơn vị cấp huyện, UBND cấp xã quyết định mua sắm tài sản công (không phải là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) từ “dưới 100 triệu đồng” lên “dưới 500 triệu đồng”.

+ Bãi bỏ thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung của tỉnh (hiện đang quy định thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh) do theo quy trình thực hiện mua sắm tập trung tại Điều 72 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP cũng như Điều 70 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP đều không có bước phê duyệt quyết định mua sắm.

+ Bổ sung quy định việc phân cấp thẩm quyền chỉ áp dụng đối với mua sắm tài sản công mà nguồn kinh phí mua sắm tài sản có sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước được cơ quan có thẩm quyền giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị (bao gồm cả nguồn bổ sung trong năm). Trường hợp sử dụng nguồn kinh phí khác để mua sắm, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ nguồn kinh phí hợp pháp được phép sử dụng để quyết định mua sắm tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) để tạo chủ động cho các đơn vị khi mua sắm.

- Đối với các hình thức quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công khác, trên cơ sở phương án sửa đổi thẩm quyền mua sắm sẽ điều chỉnh để thống nhất cách thức phân cấp trong toàn bộ dự thảo Nghị quyết.

4. Đánh giá tác động của việc tăng cường phân cấp:

a) Về mặt tích cực:

- Tỉnh Bình Định (Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; Ô tô và phương tiện vận tải khác; Máy móc, thiết bị và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc gói mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có dự toán từ 15 tỷ đồng trở lên của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tỉnh Thái Nguyên (Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mua sắm Trụ sở làm việc (là đất, nhà làm việc và tài sản khác gắn liền với đất phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước); Xe ô tô; Xe máy chuyên dùng, ca nô, tàu, phà; Hàng hóa, dịch vụ, tài sản công khác là động sản có giá trị mua sắm từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, hàng hóa, dịch vụ; hoặc gói thầu mua sắm có nhiều tài sản, hàng hóa, dịch vụ (01 lô tài sản, 01 lô hàng hóa, 01 gói dịch vụ) có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên của các cơ quan thuộc cấp tỉnh.

- Thực hiện đúng chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

- Giúp giảm bớt các thủ tục trình thẩm định, quyết định giữa các cấp, đơn vị khác nhau khi mua sắm, thuê, xử lý tài sản công.

- Tạo chủ động để các đơn vị mua sắm, thuê, xử lý tài sản, tăng cường phân cấp đi đôi với nâng cao trách nhiệm của các đơn vị trong quá trình thực hiện.

b) Về mặt hạn chế:

Trong thời gian đầu phân cấp, các cơ quan, đơn vị cần tăng cường trách nhiệm, tập trung nghiên cứu đầy đủ các quy định liên quan khi mua sắm, thuê, xử lý tài sản công.

Về việc này, phương án phân cấp đề xuất đã xem xét đến sự phù hợp với năng lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đặc điểm của tài sản, cụ thể:

- Đối với Chủ tịch UBND cấp huyện (có Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan tham mưu giúp quản lý tài sản công trên địa bàn, ngoài ra đã có Hội đồng thẩm định giá Nhà nước cấp huyện thẩm định các nội dung mua sắm) vì vậy đề xuất phân cấp mạnh về cho cấp huyện.

- Đối với các cơ quan, đơn vị khác thì tăng mức phân cấp ở mức độ phù hợp.

- Đối với các tài sản đặc thù là Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô (có các Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, 67/2021/NĐ-CP, 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định cụ thể) thì giữ nguyên như quy định hiện hành (Chủ tịch UBND tỉnh quyết định) để quản lý chặt chẽ.

Bên cạnh đó, sau khi dự thảo Nghị quyết được ban hành, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo tổ chức triển khai, hướng dẫn, đồng thời tăng cường công tác tập huấn, kiểm tra để thực hiện hiệu quả việc phân cấp.

5. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

Trên đây là Tờ trình về việc quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (có Dự thảo Nghị quyết kèm theo); UBND tỉnh xin kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₁.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà